

Bản án số: 14/2025/HS-ST  
Ngày: 03- 3- 2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Văn Bản;

- Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Dung  
2. Ông Đặng Bắc.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Khánh Tùng. Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Nông Anh Vượng, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xét xử tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2024/TLST-HS, ngày 03 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 02 năm 2025 vụ án được xét xử công khai đối với các bị cáo:

**1.** Họ và tên: Vũ Văn D; Tên gọi khác: Vũ Đình D1; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/12/1974; Nơi thường trú và nơi ở: Tổ dân phố B, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Vũ Đình D2; Họ và tên mẹ: Đỗ Thị N ; H và tên vợ: Nông Thị X; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 33 ngày 31/8/2006 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Vũ Đình D1 (tên gọi khác: Vũ Văn D) 07 năm tù về tội “*Cướp tài sản*” Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.

(Có mặt)

**2.** Họ và tên: Hoàng Ký T1; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28/4/1991; Nơi thường trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi ở: Tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 01/12; Nghề nghiệp:

Lao động tự do; Họ và tên bố: Hoàng Văn T; Họ và tên mẹ: Trần Thị H1 (Đã chết); Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01 tiền án Tại Bản án số 76 ngày 13/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng K Tàn 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2023.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/4/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T

(Có mặt)

**Người bào chữa cho các bị cáo (do đoàn luật sư tỉnh T cử):**

1, Luật sư Lưu Thúy H2 – Văn phòng L, thuộc đoàn luật sư tỉnh T (bào chữa cho bị cáo Vũ Văn D).

2, Luật sư Nguyễn Bùi H3 – Văn phòng L1, thuộc đoàn luật sư tỉnh T (bào chữa cho bị cáo Hoàng Ký T1).

(Các luật sư đều có mặt)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Đình K1, sinh năm 1995. (Đã chết)

**Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đình N1, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người chứng kiến:** Anh Hà Văn H4, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.  
(vắng mặt).

**Người làm chứng:**

1. Anh Trần Văn D3, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Ngô Văn M, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ C, Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

3. Chị Đinh Thị D4, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Xóm L, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Tất cả đều vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 45 phút ngày 04/4/2024, Công an phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại phòng trọ số 02, nhà trọ của anh Trần Văn D3, sinh năm 1982, thuộc tổ dân phố M, phường H, thành phố P có người nam giới thuê trọ là: Nguyễn Đình K1, sinh năm 1995, trú tại: thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tử vong không rõ nguyên nhân. Sau khi nhận được tin báo, Công an phường H, thành phố P đã đến hiện trường, tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ: 01 thẻ nhớ nhãn hiệu DSS 32G và 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Lexar 32G do anh Trần Văn D3 tự nguyện giao nộp bên trong có chứa video hình ảnh liên quan đến vụ việc; 01 điện thoại di động màu xanh, đã qua sử dụng có lắp sim điện thoại số 0399.210.577; 01 điện thoại Iphone màu trắng đã qua sử dụng, không lên nguồn, không kiểm tra được thông tin.

Quá trình làm việc, Hoàng Ký T1, sinh năm 1991, trú tại: thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (là bạn cùng phòng trọ với K1), khai nhận các đối tượng vừa có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi thuê trọ, nguyên nhân K1 tử vong do bị sốc ma túy. Liên quan đến vụ việc, T1 khai nhận còn có Vũ Văn D, sinh năm 1974, trú ở tổ dân phố B, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên cùng có hành vi sử dụng ma túy với T1 và K1.

Ngày 05/4/2024, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Ký T tại tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên: Không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường tại phòng trọ số 02 nêu trên, thu giữ:

- Tại vị trí sát mép tường phía Nam, cách mép tường phía đông 1,2m hai túi nilon trong suốt được lồng vào nhau, mặt trong của túi nilon trong cùng dính vật chất màu đỏ nghi là máu. Bên trong túi nilon có: 01 mảnh giấy dính vật chất màu đỏ nghi là máu; 03 vỏ nilon của bơm kim tiêm (xilanh) trong đó có 01 vỏ chứa 01 vỏ lọ thủy tinh bên ngoài ghi chữ Novocain 3% bên trong lọ không chứa dung dịch; 01 xilanh có vỏ bọc nguyên vẹn chưa sử dụng; 01 xilanh có gắn mũi kim dính vật chất màu đỏ nghi là máu; 01 xilanh không có mũi kim có chứa dung dịch lỏng bên trong; 01 xilanh không có mũi kim bấm dính vật chất màu đỏ nghi là máu; 02 lọ thủy tinh có chứa dung dịch trong suốt bên ngoài vỏ ghi Novocain 3% chưa qua sử dụng; 02 nắp kim tiêm nhựa và 01 mũi kim tiêm (Niêm phong bì ký hiệu A).

- Tại vị trí dưới gầm giường: 01 lọ thủy tinh bên trong không có chứa dung dịch (Niêm phong bì ký hiệu B). Ngoài ra còn thu giữ mẫu lông, tóc tại hiện trường (Niêm phong ký hiệu C).

Ngày 09/4/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định hiện trường nơi Vũ Văn D mua ma túy về để sử dụng và dựng lại hiện trường xác định các vị trí Vũ Văn D, Hoàng Ký T1, Nguyễn Đình K1 đã thực hiện hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” tại tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Xác định được các vị trí mà các đối tượng đã thực hiện hành vi phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi Nguyễn Đình K1 ngày 05/4/2024 Cơ quan điều tra đã thu giữ: Mẫu phổi, tim gan, dạ dày (*Niêm phong bì ký hiệu VT*); thu mẫu gan, dạ dày, chất chứa trong dạ dày, mẫu máu (*Niêm phong bì ký hiệu DC*); thu mẫu máu tử thi (*Niêm phong bì ký hiệu M*) để gửi đi giám định theo quy định.

*Kết quả giám định các vật chứng thu giữ:*

Tại Kết luận giám định số HT173.24/PY-XNSH ngày 10/4/2024 của V- Cục Q, *kết luận*: Không phát hiện thấy ADN nhiễm sắc thể thường của người từ dấu vết trên 01 lọ thủy tinh (*Ký hiệu B*) gửi giám định; Dấu vết trên các mẫu vật (*Ký hiệu A*), mẫu lông tóc (*Ký hiệu C*) gửi giám định có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của tử thi Nguyễn Đình K1 (*Ký hiệu M*).

Tại Kết luận giám định số hóa pháp số 872/PY-XNĐH ngày 16/4/2024 của V- Cục Q, *kết luận*:

Tìm thấy M1, C, P và chất chuyển hóa của H5 là 6MAM trong máu của Nguyễn Đình K1.

Tìm thấy M1, C, H5, P và chất chuyển hóa của Heroine là 6MAM trong các mẫu tang vật: Chất màu nâu đỏ nghi máu bám dính ở trong mặt túi nilon đựng các mẫu tang vật A: Mẫu A1 (Giấy thấm dịch màu nâu đỏ nghi máu), A2 (03 vỏ nilon đựng bơm kim tiêm có bám dính màu đỏ), A4 (Xilanh đã qua sử dụng có gắn mũi kim bám dính chất màu nâu đỏ), A5 (Xilanh không có mũi kim, bên trong có 1,5ml dung dịch lỏng), A6 (Xilanh không có mũi kim có bám dính chất màu nâu đỏ), A8 (02 nắp kim tiêm nhựa và 01 mũi kim tiêm có bám dính màu nâu đỏ).

Tìm thấy hoạt chất thuốc gây tê là P trong mẫu tang vật A2 (Vỏ lọ thủy tinh, bên ngoài ghi chữ Novocain 3%), A7 (02 lọ thủy tinh, bên ngoài ghi chữ Novocain 3% còn nguyên chưa qua sử dụng, bên trong có chứa dung dịch trong suốt), mẫu B (01 vỏ lọ thủy tinh, bên ngoài ghi chữ Novocain 3%). Không tìm thấy các chất độc nêu trên trong mẫu phủ tạng, chất chứa dạ dày của Nguyễn Đình K1.

Tại Kết luận giám định mô bệnh học số 113/2024/KLMBH- PY ngày 16/4/2024 của V- Cục Q, *kết luận*: Hình ảnh: Thiếu máu cơ tim; Phù và chảy máu phổi; Sung huyết các tạng.

Tại Kết luận giám định tử thi số 564 ngày 01/5/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh T, *kết luận*: Nguyễn Đình K1, sinh năm 1995, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bị sốc các chất ma túy gây thiếu máu cơ tim, chảy máu, phù phổi, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết. Trên cơ địa nhiễm vi rút viêm gan C.

Test nhanh tìm chất ma túy trong nước tiểu của Vũ Văn D, Hoàng Ký T, kết quả: 02 bị cáo đều dương tính với ma túy loại MOP.

**Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:** Do bản thân là người nghiện ma túy nên Vũ Văn D, Hoàng Ký T và Nguyễn Đình K1 thường xuyên mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 04/4/2024, D đến khu vực cầu vượt Đ thuộc Tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên mục đích mua ma túy sử dụng. Trên đường đi D đã mua 01 chiếc xilanh và 01 lọ nước cất để dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy. Khi đến khu vực cổng chui cao tốc gần cầu vượt thì D gặp một người nam giới (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) đang sử dụng ma túy. Tại đây D hỏi chỗ mua ma túy thì người này lấy điện thoại gọi cho một người nam giới rồi đưa cho D nghe máy. Qua nói chuyện điện thoại, D hỏi mua 100.000 đồng tiền Heroine thì người này đồng ý và hẹn D đến khu vực ngã 3 đường gom khu công nghiệp Đ giao với đường tỉnh lộ 266 thuộc phường H, thành phố P để hai bên trực tiếp mua bán ma túy. Sau đó D đến địa điểm đã hẹn, trong khi đang chờ người nam giới bán ma túy đến thì gặp Nguyễn Đình K1, K1 nhờ D mua hộ Khái 200.000 đồng tiền ma túy, K1 sẽ cho D 100.000 đồng, D đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 40 cùng ngày có một người nam giới khoảng 30 tuổi (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) đến chỗ D và K1, biết là người bán ma túy nên K1 đưa cho D số tiền 300.000 đồng để mua ma túy. D cầm tiền mua được của người nam giới này 03 gói ma túy Heroine rồi cầm trên tay chờ K1 về phòng trọ. Trên đường đi, K1 rủ D vào phòng trọ của K1 để sử dụng ma túy thì D đồng ý. Khi đến phòng trọ, K1 và D thấy Hoàng Ký T1 đang ở trong phòng. Khái và D ngồi trên giường, D để 03 gói Heroine lên trên giường rồi lấy một gói Heroine đưa cho K1 để K1 sử dụng, nhưng K1 không sử dụng mà cất vào túi quần, thấy vậy T1 bảo K1 đưa cho T1 cất đi nhưng K1 không đưa cho T1. Tiếp đó, K1 lấy ở trong túi quần ra một túi nilon đựng 05 chiếc xilanh và 05 lọ nước cất để ra giường để dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy. Do không có dụng cụ gì để cất túi Heroine nên D hỏi K1 có dao tem không thì K1 bảo chỉ có bấm móng tay đồng thời lấy ra một bấm móng tay bằng kim loại để lên giường. D lấy chiếc xilanh và lọ nước cất mà D mua từ trước ra và lấy một gói Heroine, dùng bấm móng tay cắt miệng túi rồi đổ hết Heroine vào xilanh pha với nước cất, sau đó tự sử dụng hết số ma túy này cho bản thân. Tàn lấy 02 chiếc xilanh và 01 lọ nước cất trong túi nilon mà Khái để trên giường và gói H5 còn lại, dùng bấm móng tay cắt miệng túi, đổ hết số Heroine vào một xilanh pha với nước cất được khoảng 02ml dung dịch Heroine, rồi chia đều dung dịch Heroine sang xilanh thứ hai, bên trong mỗi xilanh đều chứa khoảng 01ml dung dịch Heroine rồi đưa cho K1 một chiếc xilanh có gắn sẵn mũi kim tiêm để K1 sử dụng, nhưng K1 chưa sử dụng ngay. Chiếc xilanh còn lại T1 tự sử dụng hết cho bản thân. Sử dụng xong T1 bị sốc ma túy và nằm bất tỉnh trên nền nhà, thấy vậy D bảo K1 kéo T1 dựa vào rìa tường gần cửa ra vào rồi D dọn 02 xilanh có gắn mũi kim tiêm, 02 nắp đậy mũi kim tiêm, 02 vỏ lọ nước cất và 02 vỏ túi nilon của xilanh mà D và T1 vừa sử dụng, trên đường về D đã vứt số dụng cụ này vào một thùng rác ở rìa đường. Tài liệu điều tra xác định sau đó K1 đã sử dụng chiếc xilanh bên trong có chứa khoảng 01ml dung dịch Heroine mà T1 đã pha sẵn đưa cho, rồi đưa ma túy vào cơ thể mình. Do bị sốc ma túy nên K1 bị bất tỉnh, đã được các ông, bà: Trần Văn D3 (Chủ nhà trọ), Đình Thị D4, sinh

năm: 1984, Ngô Văn M, sinh năm 1988 (Là người cùng khu thuê trọ với K1 và T1) cùng Hoàng K Tàn phát hiện, sơ cứu ban đầu, rồi chuyển đến Bệnh viện C2 để cấp cứu, tuy nhiên K1 đã tử vong sau đó. Trong quá trình sơ cứu cho nạn nhân và nhiều người qua lại, nên hiện trường vụ án đã bị xáo trộn. Đến 23 giờ 45 phút ngày 04/4/2024, Công an phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên đã tiếp nhận tin báo, đã lập biên bản sự việc, tạm giữ các vật chứng đồ vật, tài sản niêm phong theo quy định, chuyển Cơ quan điều tra để tiến hành điều tra theo quy định.

Lời khai của Vũ Văn D, Hoàng Ký T1 phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, các kết luận giám định, lời khai của người làm chứng...và các chứng cứ khác đã thu thập được.

**Về trách nhiệm dân sự:** Gia đình Nguyễn Đình K1 có Đơn không yêu cầu các bị cáo Vũ Văn D, Hoàng Ký T1 phải bồi thường về phần trách nhiệm dân sự.

Xác minh tài sản của Vũ Văn D, Hoàng Ký T tại nơi bị cáo có hộ khẩu thường trú, kết quả: Các bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

*Vật chứng vụ án: (Có bản thống kê riêng kèm theo Cáo trạng này)* hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

*Bản cáo trạng số 140/CT-VKSTN ngày 29/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Vũ Văn D, Hoàng Ký T1 về tội: “Tổ chức sử dụng phép chất ma túy”* theo Điểm a, Khoản 3 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản thu giữ vật chứng, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được.

Phân luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn D, Hoàng Ký T phạm tội: “*Tổ chức sử dụng phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Vũ Văn D từ 16 năm đến 17 năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Hoàng Ký Tàn từ 16 năm đến 17 năm tù.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại chiếc điện thoại Iphone 5, vỏ màu trắng cho Hoàng Ký T1. Trả lại cho anh Nguyễn Đình N1 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh. Tịch thu để sung quỹ nhà nước của bị cáo Vũ Văn D điện thoại di động VIVO, vỏ màu xanh. Còn lại vật chứng là những vật liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo T1 thuộc hộ nghèo.

Quan điểm của các luật sư: Nhất trí với tội danh, điều luật cáo trạng đã truy tố đối với 02 bị cáo.

Luật sư Lưu Thúy H2: Bị cáo Vũ Văn D trong quá trình tố tụng đã khai báo thành khẩn nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo với mức án khởi điểm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Luật sư Nguyễn Bùi H3: Nạn nhân trong vụ án là người có lỗi nặng hơn các bị cáo; bị cáo T1 sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo mức án thấp nhất và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Trong phần tranh luận, các bị cáo nhất trí với quan điểm của các luật sư không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Đại diện viện kiểm sát sau khi đối đáp giữ nguyên quan điểm luận tội.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa cho các bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi và nghĩa vụ

liên quan, người chứng kiến những người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tại tòa bị cáo, không có ý kiến về sự vắng mặt của người này, đại diện Viện kiểm sát tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt, việc xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292, 293, Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản sự việc, biên bản niêm phong vật chứng kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 20 giờ 40 phút ngày 04/4/2024 tại khu vực tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên, Vũ Văn D đã có hành vi nhận số tiền 300.000đ từ Nguyễn Đình K1 rồi trực tiếp đi mua được 03 gói Heroine rồi cùng nhau về nơi thuê trọ của T1 và K1 tại tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên để sử dụng. Tại đây D đã dùng 01 xilanh, 01 lọ nước cất pha chế 01 gói Heroine và tự sử dụng cho bản thân, còn T1 lấy 02 xilanh và 01 lọ nước cất pha chế 01 gói Heroine để T1 và K1 sử dụng. Sau khi cả 03 người sử dụng trái phép chất ma túy xong, Nguyễn Đình K1 bị tử vong, kết luận giám định xác định Khái bị sốc các chất ma túy gây thiếu máu cơ tim, chảy máu, phù phổi, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết.

Hội đồng xét xử xác định hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành của tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại a khoản 3 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

### **Nội dung Điều 255 Bộ luật hình sự:**

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm...;

a)...gây chết người;”

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội gây mất an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nên cả 02 bị cáo được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Vũ Văn D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Ký T1 có

01 tiền án chưa được xóa tích, nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm sự “*Tái phạm*” quy định tại Điểm h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hành vi của các bị cáo không nhằm mục đích thu lời bất chính nên không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án:

- Chiếc điện thoại Iphone 5, vỏ màu trắng của bị cáo Hoàng K Tàn không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh không liên quan đến vụ án cần trả lại cho anh Nguyễn Đình N1 quản lý sử dụng.

- Xác định bị cáo Vũ Văn D dùng điện thoại di động VIVO, vỏ màu xanh để mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Còn lại vật chứng là những vật liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo Hoàng Ký T1 thuộc hộ nghèo nên miễn án phí cho bị cáo.

Xét lời đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

[9] Liên quan trong vụ án quá trình giải quyết vụ án: Vũ Văn D khai mua của người nam giới qua sự chỉ dẫn của 1 người nam giới khác (*Đều không rõ họ tên, địa chỉ*), do bị cáo không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xilanh, không có mũi kim, bên trong chứa 1,5ml dung dịch lỏng. Tại kết luận giám định hóa pháp số: 872 ngày 16/4/2024 của V, kết luận: Tìm thấy M1, C, H5, P và chất chuyển hóa của H5 là 6MAM trong xilanh chứa dung dịch lỏng nêu trên. Trong vụ án này toàn bộ lượng ma túy đã mua được là từ số tiền 300.000 đồng của K1 đưa cho D đi mua về với mục đích “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, nên 1,5ml dung dịch có chứa chất ma túy nêu trên là của K1. Do K1 đã chết, nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với hành vi của Nguyễn Đình K1.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn D (Tên gọi khác là Vũ Đình D1) và Hoàng Ký T1 phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

#### **1. Về hình phạt:**

1.1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn D 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2024.

1.2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng K Tàn 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự ra quyết định tạm giam các bị cáo Vũ Văn D và Hoàng K Tàn mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**\* Tịch thu, tiêu hủy gồm:**

- 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **K1** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Vũ Văn D, các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an T3, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Thẻ nhớ nhãn hiệu DSS 32G và một thẻ nhớ nhãn hiệu Lexar 32G.

- 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **B** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hoàng Ký T1, các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an T3, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Bám móng tay bằng kim loại.

- 01 niêm phong theo quy định ký hiệu **A** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Viết C1, Đỗ Văn N2, và đóng dấu tròn của V - Cục Q. Bên trong có 10g giấy thấm dịch màu nâu; 03 vỏ nilon đựng bơm kim tiêm có bám dính màu đỏ, trong đó có 01 vỏ chứa 01 vỏ lọ thủy tinh Novocain 3%; 01 xilanh chưa sử dụng; 01 xilanh gắn mũi kim bám dính chất màu nâu đỏ; 01 xilanh không có mũi kim bên trong có 1ml dung dịch; 01 xilanh không có mũi kim bám dính chất màu nâu đỏ; 02 lọ thủy tinh Novocain 3% chưa qua sử dụng; 02 nắp kim tiêm nhựa và 01 mũi kim có bám dính chất màu nâu đỏ.

- 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **B** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Viết C1, Đỗ Văn N2, và đóng dấu tròn của V - Cục Q. Bên ngoài ghi: 01 vỏ lọ thủy tinh, bên ngoài ghi chữ Novocain 3%.

**\* Trả lại cho bị cáo Hoàng Ký T1:** 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **DT3** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hoàng Ký T1, các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an T3, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: điện thoại di động của Hoàng Ký Tàn nhãn hiệu IPHONE 5, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, có số IMEI là: 990002766503807.

**\* Trả lại cho người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đình N1:** 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **DT2** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an T3, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, Model: RM-

1133, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, có hai số IMEI là: 355109075848341 và 355109075848358.

\* **Tịch thu để sung quỹ nhà nước của bị cáo Vũ Văn D:** 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu T trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Đỗ Văn N2 và Trần Anh T2 và hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Hoàn trả 01 điện thoại di động VIVO Y21s, Model: V2110, vỏ màu xanh, có số IMEI1: 861128059197811, IMEI2: 861128059197803 đã qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng số 20 ngày 18/11/2024 giữa Cơ quanĐT Công an tỉnh T với Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên)*

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Ký T1, bị cáo Vũ Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt hai bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Dương Văn Bản**